

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2018/HS-ST
Ngày 17-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết Anh

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Dư Thị Út

- Ông Thạch Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Hồng Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu tham gia phiên tòa:
Ông Hà Quốc Huy- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 106/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thị Quỳnh G** (tên gọi khác: K), sinh năm 1992 tại Bình Thuận; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã X, huyện C, tỉnh Bình Thuận; Nơi cư trú: Không có nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn D và bà Nguyễn Thị Bích T; tiền sự: Không; tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/5/2018, đến ngày 02/6/2018 bị khởi tố bị can và tạm giam cho đến nay, (có mặt).

- Bị hại: Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1955. Địa chỉ: Ấp V, xã H, huyện P, tỉnh Bạc Liêu, (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 23/5/2018, tại phòng hậu phẫu A, tầng 3, khoa sản Bệnh viện B thuộc khu vực khóm D, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Phạm Thị Quỳnh G đã lén lút lấy 01 điện thoại hiệu Gretel của anh Lê Ngọc Tuấn. Khi bị cáo G đến cổng Bệnh viện thì bị Công an phường Đ, thành phố B mời về làm việc thu giữ tang vật trả cho anh T. Quá trình làm việc với cơ quan Công an bị cáo G khai nhận đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản là điện thoại di động tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bạc Liêu. Cụ thể: Khoảng 23 giờ ngày 16/5/2018, bị cáo G vào Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bạc Liêu tìm tài sản lấy trộm, đến khoảng 01 giờ ngày 17/5/2018, bị cáo Phạm Thị Quỳnh G đến Phòng số 03, tầng 3, Khoa ngoại tổng

hợp, bị cáo đi vào phòng thấy bà Đỗ Thị L đang ngủ trên chiếu, bên cạnh có 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Oppo, Loại F5 Youth, màu đen; bị cáo G lấy điện thoại bỏ vào túi áo khoác rồi đi về nhà. Trên đường đi bị cáo G tắt nguồn, tháo và ném bỏ sim điện thoại, đến khoảng 08 giờ cùng ngày 17/5/2018, bị cáo G đến Công viên R thuộc khóm N, phường M, thành phố B bán điện thoại lấy trộm được cho 01 người đàn ông không rõ lai lịch được 500.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết, quá trình điều tra không thu hồi được tài sản.

Ngoài ra, bị cáo G còn khai nhận đã thực hiện các vụ trộm tài sản vào các ngày 16/5/2018, 19/5/2018, 20/5/2018 và 21/5/2018 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bạc Liêu nhưng chưa xác định được bị hại.

Tại bản kết luận định giá: Số 76/KL-HĐĐGTS ngày 29/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự xác định: Giá trị thành tiền của 01 điện thoại di động hiệu Oppo, loại F5 Youth, màu đen, tỷ lệ còn lại 92% trị giá 5.428.000 đồng. Bị cáo và bị hại đều không có ý kiến khiếu nại gì đối với kết luận định giá của cơ quan chuyên môn.

Bản cáo trạng số 103/CT-VKSTPBL ngày 21/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Phạm Thị Quỳnh G về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

** Tại phiên tòa :*

- Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố đối với bị cáo Phạm Thị Quỳnh G và bổ sung đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo G về tội “*Trộm cắp tài sản*” với mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phạm Thị Quỳnh G có trách nhiệm bồi thường cho bà Đỗ Thị L giá trị điện thoại bị lấy trộm là 5.000.000 đồng.

+ Về án phí: Buộc bị cáo G phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự có giá ngạch theo quy định pháp luật.

- Bị cáo Phạm Thị Quỳnh G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Trong quá trình điều tra bị hại bà Đỗ Thị L yêu cầu bị cáo G bồi thường số tiền 5.000.000 đồng, về trách nhiệm hình sự thì yêu cầu xét xử theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Thị Quỳnh G thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại bà Đỗ Thị L đồng thời phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 01 giờ ngày 17/5/2018, tại Phòng số 03, tầng 3, Khoa ngoại Tổng hợp của Bệnh Viện B thuộc khóm D, phường Đ, thành phố B, bị cáo Phạm Thị Quỳnh G đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Oppo, loại F5 Youth, màu đen của bà Đỗ Thị L với giá trị thành tiền là 5.428.000 đồng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Phạm Thị Quỳnh G có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi của bị cáo là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của bị cáo G đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 103/CT-VKSTPBL ngày 21/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo Phạm Thị Quỳnh G là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo bị cáo trở thành một người công dân tốt và đồng thời cũng giáo dục, răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo G đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên chấp nhận toàn bộ đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về hình phạt đối với bị cáo.

Đối với hành vi lấy trộm điện thoại của anh Lê Ngọc T, qua định giá tài sản có giá trị 1.014.000 đồng chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với bị cáo G là phù hợp.

Đối với các vụ trộm tài sản bị cáo G khai nhận vào các ngày 16/5/2018, 19/5/2018, 20/5/2018 và 21/5/2018 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bạc Liêu nhưng chưa xác định được bị hại và vụ việc chị Lê Ngọc N khai mất trộm 01 điện thoại và 1.000.000 đồng vào khoảng 02 giờ ngày 16/5/2018 chưa có đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo G; Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bà Đỗ Thị L yêu cầu bị cáo bồi thường 5.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bà L, là sự tự nguyện bồi thường của bị cá nên buộc bị cáo G có trách nhiệm bồi thường cho bà Đỗ Thị L số tiền 5.000.000 đồng.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Bị cáo phải bồi thường cho bà L 5.000.000 đồng nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị Quỳnh G (K) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Quỳnh G (K) 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27/5/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phạm Thị Quỳnh G (K) có trách nhiệm bồi thường cho bà Đỗ Thị L số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Thị Quỳnh G (K) phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

Bị cáo Phạm Thị Quỳnh G có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bà Đỗ Thị L vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP Bạc Liêu;
- CQ Điều tra TP Bạc Liêu;
- Chi Cục THA.DS TP Bạc Liêu;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu.

Lâm Thị Tuyết Anh